TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02**/2018/HC-ST
Ngày 11-7-2018
V/v khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu On;

Bà Nguyễn Thị Bảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 96/2017/TLST-HC ngày 08 tháng 12 năm 2017 về *"khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HC ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:*

1. Bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1970; địa chỉ cư trú: Thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

2. Ông Nguyễn Đức T – sinh năm 1974; Có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị N1 – sinh năm 1977; Có mặt.

4. Ông Nguyễn Đức T1 – sinh năm 1980; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị N2 – sinh năm 1984; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện P, Phú Yên;

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện P;

Địa chỉ: Thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- *Người đại diện hợp pháp của người bị kiện:* Ông Nguyễn Ngọc T – Phó Chủ

tịch, đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 09/7/2018. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P. Vắng mặt người đại diện hợp pháp, không có lý do.

Địa chỉ: Thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên.

2. Ủy ban nhân dân xã H huyện P; Vắng mặt người đại diện hợp pháp, không có lý do.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên;

3. Bà Võ Thị Quang M - sinh năm 1962; Địa chỉ cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vợ chồng ông Nguyễn N và bà Phan Thị N đăng ký kê khai sử dụng hợp pháp diện tích đất 780m^2 tại thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên từ trước năm 1980, hồ sơ địa chính thể hiện đất tại thửa số 548, tờ bản đồ 303-A. Năm 2002 bà Phan Thị N chết không để lại di chúc. Năm 2003, ông Nguyễn N chung sống như vợ chồng với bà Võ Thị Quang M. Năm 2010, ông Nguyễn N chết không để lại di chúc. Ngày 28/12/2012, UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 250m^2 đất ở trong 780m^2 đất tại thửa số 548, tờ bản đồ 303-A cho bà Võ Thị Quang M. Nhận thấy việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên các con chung của ông N và bà N khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Võ Thị Quang M.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần có văn bản đề nghị UBND huyện P làm văn bản trình bày ý kiến của người bị kiện nhưng UBND huyện P không thực hiện và cũng không có mặt tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại tại Tòa án.

Tại biên bản làm việc ngày 31/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, bà Võ Thị Quang M không đồng ý yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện vì cho rằng các con của ông N với bà N đều đã được chia đất và có nhà ở riêng. Bà M yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

UBND xã H không cung cấp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, tại tờ trình số 201/TTr ngày 18/5/2018, UBND xã H đã đề nghị UBND huyện P ban hành quyết định hủy giấy chứng nhận đã cấp cho bà Võ Thị Quang M vì đã cấp không đúng đối tượng sử dụng đất do thiếu văn bản phân chia di sản thừa kế.

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P cũng không có văn bản trình bày ý kiến cung cấp cho Tòa án. Tuy nhiên, tại báo cáo số 18/BC-CNVPĐKĐĐ ngày

27/3/2018, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P thừa nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Võ Thị Quang M là không đúng đối tượng sử dụng đất do thiếu văn bản phân chia di sản thừa kế.

Tại phiên tòa, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bà Võ Thị Quang M không đồng ý yêu cầu của người khởi kiện, đề nghị Tòa án xét xử theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu tại phiên tòa, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Võ Thị Quang M. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và các đương sự có mặt tại phiên tòa đã được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc tham gia tố tụng của đương sự: Người bị kiện - UBND huyện P và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P, Ủy ban nhân dân xã H không chấp hành triệu tập của Tòa án, không tham gia đối thoại, không tham gia phiên tòa, gây trở ngại cho cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, gây bức xúc cho đương sự có mặt, thể hiện thái độ chấp hành pháp luật kém. Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai đối với UBND huyện P, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P, Ủy ban nhân dân xã H huyện P nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 157 Luật tố tụng hành chính, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 634495 được Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho bà Võ Thị Quang M ngày 28/12/2012. Đầu tháng 11/2017, các ông bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Đức T, Nguyễn Đức T1 và Nguyễn Thị N2 biết được việc Ủy ban nhân dân huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Võ Thị Quang M. Nhận thấy việc này ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên ngày 27/11/2017 các ông bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Đức T, Nguyễn Đức T1 và Nguyễn Thị N2 có đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Võ Thị Quang M. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 166 Luật Tố tụng hành chính thì yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện còn trong thời hiệu khởi kiện. Căn cứ Điều 30 và Điều 32 Luật tố tụng hành chính thì Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên có thẩm quyền thụ lý giải quyết vụ án.

[3] Về thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Diện tích đất cấp giấy chứng nhận có nguồn gốc là tài sản chung của vợ chồng ông Nguyễn N và bà Phan Thị N. Sau khi bà N chết năm 2002 và ông N chết năm 2010 thì tài sản này chưa được phân chia thừa kế. Quá trình làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, UBND huyện P đã không kiểm tra xác minh nguồn gốc đất, đối tượng sử dụng

đất nên đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Võ Thị Quang M, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp về tài sản của những người được hưởng thừa kế là các con ông N, bà N. Tòa án đã tiến hành đối thoại nhiều lần nhưng người bị kiện vắng mặt. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P và UBND xã H cũng đã phát hiện, thừa nhận sai sót này. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện là có cơ sở nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 634495 ngày 28/12/2012 được Ủy ban nhân dân huyện Phú Hòa cấp cho bà Võ Thị Quang M.

[4] Về án phí: Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên người khởi kiện không phải chịu án phí, được trả lại tạm ứng án phí đã nộp. Người bị kiện UBND huyện P phải chịu 300.000 đồng án phí HCST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 634495 ngày 28/12/2012 được Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho bà Võ Thị Quang M.

Về án phí: Căn cứ Điều 345 và Điều 348 Luật tố tụng hành chính; Điều 6, Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Ủy ban nhân dân huyện P phải chịu 300.000 đồng án phí HCST. Trả lại cho bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị N1, ông Nguyễn Đức T, ông Nguyễn Đức T1 và bà Nguyễn Thị N2 mỗi người 300.000 đồng tạm ứng án phí tại các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008445, 0008447, 0008446, 0008448, 0008444 ngày 08/12/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Cục THADS tỉnh Phú Yên (1);
- Phòng GĐKT TAND tỉnh (1);
- Các đương sự (9);
- Lưu: Án văn, VT, hồ sơ vụ án (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Ngọc Minh